

KẾ HOẠCH
Rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật
trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

Căn cứ Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ; Thông tư số 09/2013/TT-BTP ngày 15/6/2013 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và Công văn số 5117/BTP-KTrVB ngày 27/6/2013 của Bộ Tư pháp về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật;

UBND tỉnh Sóc Trăng ban hành Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (dưới đây viết tắt là VBQPPL) trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng như sau:

1. Mục đích:

Đánh giá một cách toàn diện hệ thống VBQPPL được Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp thuộc tỉnh Sóc Trăng ban hành để khắc phục những tồn tại, hạn chế và bất cập của hệ thống văn bản.

2. Yêu cầu:

a. Lập, công bố danh mục VBQPPL của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân đã hết hiệu lực thi hành; kiến nghị (hoặc thực hiện theo thẩm quyền) sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, ban hành mới các VBQPPL không còn phù hợp với văn bản có hiệu lực pháp lý cao hơn, không còn phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội hiện nay, VBQPPL đang còn hiệu lực thi hành để các cơ quan, tổ chức, cá nhân biết để thực hiện.

b. Tập hợp sắp xếp các văn bản đã rà soát, xác định văn bản còn hiệu lực nhằm thực hiện hệ thống hóa kỳ đầu thống nhất cả nước là ngày 31/12/2013, trình Chủ tịch UBND cùng cấp công bố.

3. Đối tượng và phạm vi rà soát, hệ thống hóa:

Tất cả VBQPPL do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp thuộc tỉnh Sóc Trăng ban hành năm 2013 (tính đến hết ngày 31/12/2013).

(Lưu ý: Trường hợp văn bản hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần thuộc đối tượng của kỳ công bố trước nhưng chưa được công bố thì cơ quan rà soát đưa văn bản đó vào danh mục văn bản để trình Chủ tịch UBND cùng cấp công bố)

4. Nội dung thực hiện:

a. Các bước tiến hành:

- Tập hợp toàn bộ VBQPPL thuộc đối tượng rà soát, hệ thống hóa.

- Đối chiếu, so sánh các quy định trong các văn bản đã được tập hợp với các quy định hiện hành có hiệu lực pháp lý cao hơn; đánh giá sự phù hợp của văn bản với tình hình phát triển kinh tế - xã hội; qua đó kiến nghị (hoặc thực hiện theo thẩm quyền) sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới văn bản.

- Lập các danh mục văn bản, bao gồm:

Danh mục tổng hợp các văn bản thuộc đối tượng hệ thống hóa;

Danh mục văn bản hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần;

Danh mục văn bản còn hiệu lực;

Danh mục văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới.

(Lưu ý: các Danh mục thực hiện theo biểu mẫu tại Điều 23 Thông tư số 09/2013/TT-BTP)

b. Thời gian thực hiện và báo cáo kết quả rà soát, hệ thống hóa:

- Cấp tỉnh: Các Sở, ngành tỉnh tiến hành việc rà soát văn bản thuộc phạm vi lĩnh vực mình quản lý và gửi báo cáo kết quả (kèm theo các danh mục) về Sở Tư pháp **trước ngày 10/01/2014;**

- Cấp huyện: UBND cấp huyện xây dựng Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa do HĐND, UBND cấp mình ban hành, chỉ đạo UBND cấp xã tiến hành rà soát hệ thống hóa văn bản do HĐND, UBND cấp xã ban hành theo trình tự thủ tục quy định tại Nghị định 16/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ và theo yêu cầu của Kế hoạch này; báo cáo kết quả rà soát của cấp huyện, cấp xã (kèm theo các danh mục) gửi về Sở Tư pháp **trước ngày 10/01/2014;**

Hình thức gửi báo cáo bằng văn bản giấy, đồng thời gửi kèm theo File thông qua địa chỉ Email: phongkiemtravanban2012@gmail.com

5. Tổ chức thực hiện:

a. Giám đốc Sở Tư pháp:

Tổ chức rà soát các văn bản thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở Tư pháp; hướng dẫn, đôn đốc các Sở ngành và UBND cấp huyện thực hiện rà soát; tổng hợp kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh, trình UBND tỉnh trước ngày 20/02/2014.

Chủ trì phối hợp với Ban pháp chế HĐND tỉnh và cơ quan có liên quan để thống nhất kết quả rà soát, hệ thống hóa (đối với các VBQPPL của HĐND tỉnh);

b. Thủ trưởng các Sở, ngành tỉnh:

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ được giao, Thủ trưởng các Sở, ngành tỉnh có trách nhiệm phối hợp với Sở Tư pháp trong việc thực hiện kế hoạch rà soát và hệ thống hóa các VBQPPL; tập hợp, rà soát và hệ thống hóa toàn bộ các VBQPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành và các văn bản khác có chứa quy phạm pháp luật (nếu có), báo cáo kết quả rà soát về Sở Tư pháp đúng thời gian quy định tại điểm b khoản 4 của Kế hoạch này.

c. Chủ tịch UBND các huyện, thị, thành phố thuộc tỉnh:

Căn cứ Kế hoạch này, Chủ tịch UBND các huyện, thị, thành phố có trách nhiệm chỉ đạo Phòng Tư pháp tham mưu giúp UBND cùng cấp xây dựng kế hoạch

thực hiện nhiệm vụ rà soát, hệ thống hóa VBQPPL ở cấp huyện và cấp xã thuộc phạm vi địa phương quản lý, xử lý kết quả rà soát hệ, thống hóa theo quy định tại Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ.

Trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ rà soát, hệ thống hóa văn bản nếu có phát sinh vướng mắc đề nghị quý cơ quan, đơn vị liên hệ với Sở Tư pháp để tổng hợp đề xuất UBND tỉnh có biện pháp chỉ đạo xử lý kịp thời.

Nơi nhận:

- Cục Kiểm tra VBQPPL-BTP;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Các Sở, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: HC, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Trần Thành Nghiệp